Phụ lục I. Tổng hợp diện tích Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số: 1407/QĐ-UBND ngày 14 /8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên Dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích quy mô sử dụng đất của dự án (ha)	Nguồn gốc diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Tổng diện tích rừng quyết định CMĐSDR	Hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Ghi chú
					Rừng sản xuất				
					Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)			
1	Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Công ty cổ phần May – Diêm Sài Gòn.	Thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	48,100	0,00	8,660	8,660	+ Đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác ngày 05/12/2023 của Công ty cổ phần May – Diêm Sài Gòn. + Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Lạng Sơn quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. + Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt kết quả sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. + Công văn số 28/CV-BĐH ngày 5/6/2023 của Ban Điều hành Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế của Công ty cổ phần May - Diêm Sài Gòn. + Báo cáo thuyết minh kết quả điều tra hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Bản đồ phạm vi ranh giới diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm 01 tờ bản đồ.	

STT	Tên Dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích quy mô sử dụng đất của dự án (ha)	Nguồn gốc diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Tổng diện tích rừng quyết định CMĐSDR	Hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Ghi chú
					Rừng sản xuất				
					Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)			
Tổng cộng				**48,100**		**8,66**	**8,66**		

Phụ lục II: Danh sách các lô rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số: 1407/QĐ-UBND ngày 14 /8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Huyện	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
			Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
1	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	6	0,1
2	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	14	0,19
3	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	16	0,11
4	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	18	0,22
5	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	21	0,42
6	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	27	0,61
7	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	35	0,03
8	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	37	0,04
9	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	43	0,11
10	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	44	0,2
11	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	48	0,15
12	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	49	0,17
13	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	50	0,62
14	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	54	0,34
15	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368C_CLA	6	56	0,09
16	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	2	1,45
17	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	7	0,68
18	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	10	0,24
19	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	12	0,08
20	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	13	0,18
21	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	15	0,06
22	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	18	0,34
23	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	23	0,46
24	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	24	0,28
25	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	26	0,03
26	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	27	0,45
27	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	10	28	0,56
28	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	11	1	0,29
29	Chi Lăng	TT. Đồng Mỏ	368A_CLA	11	3	0,16
Tổng diện tích rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác						**8,660**

Ghi chú: Địa danh, vị trí (Lô, khoảnh, tiểu khu), diện tích theo hồ sơ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và hồ sơ Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng.